

Bản án số: 55/2024/HNGĐ - ST
Ngày 13/9/2024.
(V/v: ly hôn, tranh chấp nuôi con)

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Hữu Quốc.

Các Hội thẩm nhân dân: ông Nguyễn Văn Phiếu, ông Hà Quang Văn.

Thư ký phiên tòa: ông Bùi Ngọc Tạo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh N.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N tham gia phiên tòa bà Nguyễn Thu Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 9 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện N xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 163/2024/TLST- HNGĐ, ngày 02 tháng 7 năm 2024 về việc “ly hôn, tranh chấp nuôi con”. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 66/2024/QĐXXST- HNGĐ ngày 28 tháng 8 năm 2024 giữa các đương sự:

Nguyên đơn anh Nguyễn Trung Th, sinh năm 1992.

Nơi cư trú: đường 477 thôn Nh, xã Đ, huyện N, tỉnh N.

Bị đơn chị Quách Thị C, sinh năm 1996.

Nơi cư trú: thôn Nh, xã Đ, huyện N, tỉnh N.

Anh Th và chị C đều có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện ngày 02 tháng 7 năm 2024, bản tự khai, quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn anh Nguyễn Trung Th trình bày: tôi và chị Quách Thị C kết hôn với nhau vào ngày 21/01/2022 tại UBND xã Đ, huyện N, trước khi kết hôn chúng tôi có tìm hiểu, yêu nhau tự nguyện, không do ai ép buộc. Sau khi kết hôn vợ chồng tôi chung sống ở đường 477 thôn Nh, xã Đ, huyện N, tỉnh N. Vợ chồng tôi sống hạnh phúc được khoảng 2 năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống nên hay cãi nhau. Đến tháng 3 năm 2024 do mâu thuẫn vợ chồng trở nên nghiêm trọng nên chị C đã bỏ về nhà mẹ đẻ tại cùng thôn Nh, xã Đ, huyện N, tỉnh N sinh sống, kể từ đó vợ chồng tôi sống ly thân, không còn quan tâm đến nhau. Tôi xác định mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên làm đơn đề nghị Tòa án cho tôi được ly hôn chị Quách Thị C. Về con chung: chúng tôi có 01 con chung là cháu Nguyễn Minh Ng, sinh ngày 18/11/2022, kể từ khi vợ chồng sống ly thân cho đến nay, cháu Nguyễn Minh Ng ở với tôi. Khi ly hôn, tôi đề nghị Tòa án xem xét giải quyết cho tôi được tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Minh Ng, không yêu cầu chị C phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung. Nếu Tòa án giao cháu Ng cho chị C nuôi dưỡng, tôi cũng đồng ý

và sẽ có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung nếu chị C có yêu cầu. Về tài sản và công nợ chung: tôi không đề nghị Tòa án giải quyết.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 23/7/2024 chị Quách Thị C trình bày: tôi và anh Nguyễn Trung Th sau một thời gian tìm hiểu, yêu nhau tự nguyện chúng tôi đã đăng ký kết hôn với nhau vào ngày 21/01/2022 tại trụ sở UBND xã Đ, huyện N. Sau khi cưới, vợ chồng chúng tôi chung sống tại đường 477 thôn Nh, xã Đ, huyện N, tỉnh N. Vợ chồng tôi sống hạnh phúc từ khi kết hôn cho đến nay, không có mâu thuẫn gì lớn. Đến tháng 5 năm 2024 thì có phát sinh mâu thuẫn nhỏ nên vợ chồng đã sống ly thân từ đó cho đến nay, nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng chủ yếu xuất phát từ mâu thuẫn nhỏ giữa tôi với mẹ chồng. Tôi xác định mâu thuẫn vợ chồng chỉ là nhỏ nhặt nên tôi không đồng ý ly hôn với anh Nguyễn Trung Th. Về con chung: tôi và anh Nguyễn Trung Th có 01 con chung là cháu Nguyễn Minh Ng sinh ngày 18/11/2022, kể từ khi vợ chồng sống ly thân cho đến nay, cháu Nguyễn Minh Ng ở với anh Th. Do tôi không nhất trí ly hôn, nên không có ý kiến, quan điểm về việc nuôi con, cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản và công nợ chung: tôi không đề nghị Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa nguyên đơn trình bày bổ sung:

- Vợ chồng mâu thuẫn còn có nguyên nhân là do mâu thuẫn mẹ chồng- nàng dâu và do chị C ghen tuông vô cớ khi bạn gái cũ của anh đến nhà chơi;

- Kể từ khi chị C bỏ về nhà bố mẹ đẻ sinh sống, anh đã nhiều lần đến gặp gỡ, trao đổi cùng nhau giải quyết mâu thuẫn nhưng chị C không hợp tác, không quay về chung sống cùng anh;

- Lúc đầu khi chị C bỏ về nhà bố mẹ đẻ thì có bé theo cháu Nguyễn Minh Ng, sau đó đến ngày 10/5/2024 thì tôi đón cháu Ng về sinh sống cùng, việc đón con được sự đồng ý của chị C. Kể từ đó đến nay cháu Ng ở với tôi và được tôi nuôi cháu Ng rất tốt.

Tại phiên tòa bị đơn trình bày bổ sung:

- Thừa nhận vợ chồng mâu thuẫn còn có nguyên nhân là do anh Th vẫn còn tiếp đón quá thân mật khi bạn gái cũ của anh đến nhà chơi;

- Vợ chồng chỉ thực sự ly thân hoàn toàn từ tháng 5/2024 đến nay. Thừa nhận kể từ khi chị bỏ về nhà bố mẹ đẻ sinh sống vào tháng 3/2024, anh Th đã nhiều lần đến gặp gỡ, trao đổi cùng nhau giải quyết mâu thuẫn đôi bên không có phương án khắc phục mâu thuẫn mà vẫn bất đồng nên chị không quay về chung sống cùng anh Th.

- Xác định lúc đầu khi chị bỏ về nhà bố mẹ đẻ thì có bé theo cháu Nguyễn Minh Ng, sau đó đến ngày 10/5/2024 thì anh Th đến đón cháu Ng về sinh sống cùng, việc đón con được sự đồng ý của chị. Kể từ đó đến nay cháu Ng ở với anh Th và được anh Th nuôi cháu Ng rất tốt.

- Nếu phải ly hôn chị đồng ý để Th tiếp tục nuôi cháu Ng vì cháu đã sinh sống ổn định và anh Th có điều kiện nuôi con rất tốt.

- Thừa nhận Tòa án đã khuyên bảo, tạo điều kiện để vợ chồng hàn gắn, hòa giải nhiều lần nhưng hai bên không có biện pháp hữu hiệu nào để khắc phục mâu thuẫn, trở về chung sống cùng nhau.

Tại phiên toà bà Kiểm sát viên cũng đã có bài phát biểu khẳng định quá trình giải quyết vụ án: Về mặt tố tụng Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã xác định đúng, đầy đủ những người tham gia tố tụng, tuân thủ đầy đủ các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, không có vi phạm thủ tục tố tụng dân sự. Về nội dung bà Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ: Điều 5, Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 56, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, đề nghị: Xử cho anh Nguyễn Trung Th được ly hôn với chị Quách Thị C. Về con chung: giao cháu Nguyễn Minh Ng sinh ngày 18/11/2022 cho anh Nguyễn Trung Th được tiếp tục trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu Nguyễn Minh Ng đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Chị Quách Thị C không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh Th. Cha mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con; Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con Vì lợi ích của con, khi có lí do chính đáng một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn. Về án phí: anh Nguyễn Trung Th phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân huyện N.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, trên cơ sở xem xét toàn diện ý kiến của các đương sự, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: bị đơn chị Quách Thị C có địa chỉ tại thôn Nh, xã Đ, huyện N, tỉnh N. Vì vậy việc Tòa án nhân dân huyện N áp dụng Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự để thụ lý giải quyết vụ án là đúng quy định của pháp luật. Nguyên đơn, bị đơn đều có mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử là đúng quy định của pháp luật.

[2] Về quan hệ hôn nhân:

Hôn nhân giữa anh Nguyễn Trung Th và chị Quách Thị C là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật bảo vệ. Sau khi cưới hai người sinh sống tại đường 477 thôn Nh, xã Đ, huyện N, tỉnh N. Vợ chồng chung sống với nhau hạnh phúc được thời gian khoảng 2 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân theo sự trình bày của hai bên cũng như qua xác minh tại cơ sở là do bất đồng quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung trong cuộc sống, một phần do ghen tuông, thiếu tin tưởng nhau và do có mâu thuẫn giữa chị C với mẹ chồng nên vợ chồng hay xảy ra cãi vã. Đến tháng 3 năm 2024 do mâu thuẫn vợ chồng trở nên nghiêm trọng nên chị C đã

về sống với mẹ đẻ ở cùng thôn. Kể từ đó đến nay vợ chồng sống ly thân. Khi vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, sống ly thân thì đôi bên lại không tìm được phương án, không có tiếng nói chung trong việc khắc phục mâu thuẫn. Bản thân anh Th vẫn kiên quyết xác định tình cảm vợ chồng đã hết, anh không còn thương yêu chị C nữa, kiên quyết đề nghị ly hôn; còn chị C tuy cho rằng vợ chồng đã ly thân hoàn toàn từ tháng 5/2024 đến nay nguyên nhân đó là mâu thuẫn nhỏ nhất, nhưng chị C lại không hợp tác khi anh Th đã nhiều lần đến nhà chị C để hóa giải mâu thuẫn, đồng thời chị C cũng không có biện pháp hữu hiệu nào để hàn gắn quan hệ vợ chồng dù Tòa án đã hòa giải nhiều lần. Do đó có căn cứ xác định mâu thuẫn vợ chồng giữa anh Nguyễn Trung Th và chị Quách Thị C đã trở nên trầm trọng, không thể tiếp tục duy trì cuộc sống chung, mục đích hôn nhân không đạt được, vì vậy cần chấp nhận yêu cầu của anh Nguyễn Trung Th, xử cho anh Nguyễn Trung Th được ly hôn với chị Quách Thị C là phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Về con chung: anh Nguyễn Trung Th và chị Quách Thị C có 01 con chung là cháu Nguyễn Minh Ng, sinh ngày 18/11/2022, Do các bên đương sự trình bày thống nhất nên Tòa án xác định: lúc đầu khi chị C bỏ về nhà bố mẹ đẻ thì có bé theo cháu Nguyễn Minh Ng, sau đó đến ngày 10/5/2024 thì anh Th đến đón cháu Ng về sinh sống cùng, việc đón con được sự đồng ý của chị C. Kể từ đó đến nay cháu Ng ở với anh Th và được anh Th nuôi cháu Ng rất tốt. Xét anh Th và chị C đều khỏe mạnh có khả năng tạo ra thu nhập, thấp nhất cũng tương đương mức thu nhập trung bình ở địa phương là khoảng 200.000 đồng/ngày, đều không vi phạm đạo đức, lối sống trong việc nuôi dạy con chung, nên cả anh Th và chị C đều có đủ điều kiện nuôi con. Tại phiên tòa chị C cũng đồng ý để anh Th được tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Minh Ng cho ổn định. Do đó để tránh việc xáo trộn, cần giao cháu Ng cho anh Th được tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng là thỏa đáng, phù hợp với ý chí của các bên đương sự. Vấn đề cấp dưỡng nuôi con do anh Th không có yêu cầu nên không buộc chị C phải cấp dưỡng nuôi con chung là phù hợp quy định của pháp luật.

[4] Về tài sản và công nợ chung: anh Th và chị C không có yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

[5] Về án phí: anh Nguyễn Trung Th phải nộp án phí sơ thẩm ly hôn theo quy định của pháp luật.

[6] Về quyền kháng cáo: các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên đây:

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng khoản 1 Điều 56, các Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 227, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

1. Xử cho anh Nguyễn Trung Th được ly hôn với chị Quách Thị C.

2. Về con chung: giao cháu Nguyễn Minh Ng, sinh ngày 18/11/2022 cho anh Nguyễn Trung Th được tiếp tục trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu Nguyễn Minh Ng đủ 18 tuổi. Chị Quách Thị C không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cùng anh Nguyễn Trung Th.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

3. Về án phí: anh Nguyễn Trung Th phải nộp 300.000 đ (ba trăm nghìn đồng) án phí sơ thẩm ly hôn, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh Nguyễn Trung Th đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân huyện N theo biên lai số BLTU/23/0001311, ngày 02/7/2024.

Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm nguyên đơn, bị đơn có mặt có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh N;
- VKSND tỉnh N;
- VKSND huyện N;
- Chi cục THADS N;
- UBND xã Đ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, Vp.

**TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Hữu Quốc